

LA BÀN ĐẦU TƯ

Tuần 12/10 – 16/10/2026

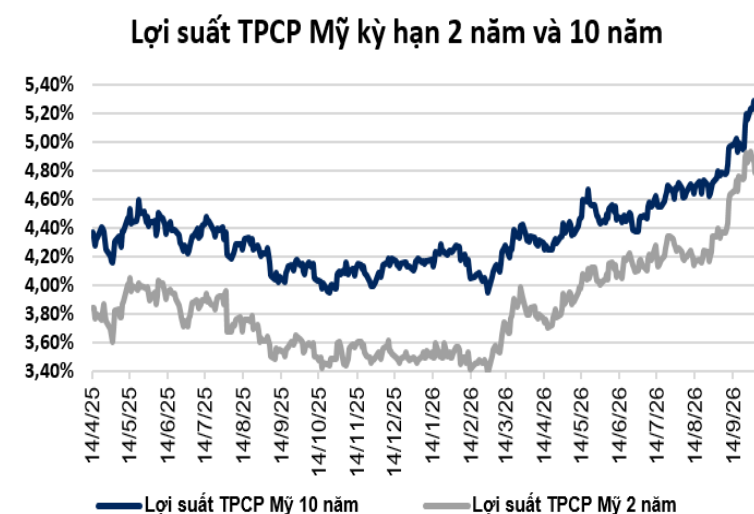
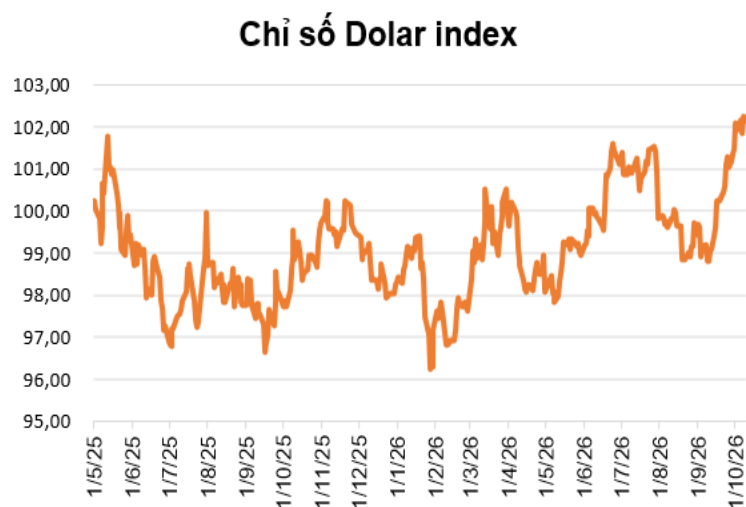
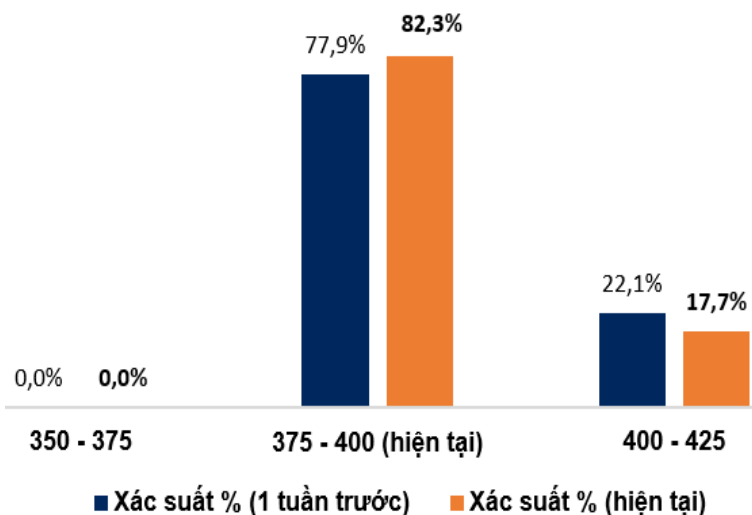


1.1 Thị trường nghiêng về kịch bản Fed sẽ giữ nguyên lãi suất trong cuộc họp T10/2026

82,3% nhà giao dịch dự báo Fed sẽ giữ nguyên lãi suất và 17,7% dự báo Fed sẽ tăng 0,25 điểm % lãi suất trong cuộc họp tháng 10/2026.

DXY đóng cửa ở mức 102,23 điểm, tăng 0,3% so với tuần trước (wow) và tăng 3,97% so với đầu năm 2026 (ytd).

Lợi suất TPCP Mỹ kỳ hạn 2 năm ở mức 4,79% giảm 3,6 bps wow và tăng 130,8 bps ytd; LS kỳ hạn 10 năm ở mức 5,24% giảm 3,1 bps wow và tăng 107,5 bps ytd



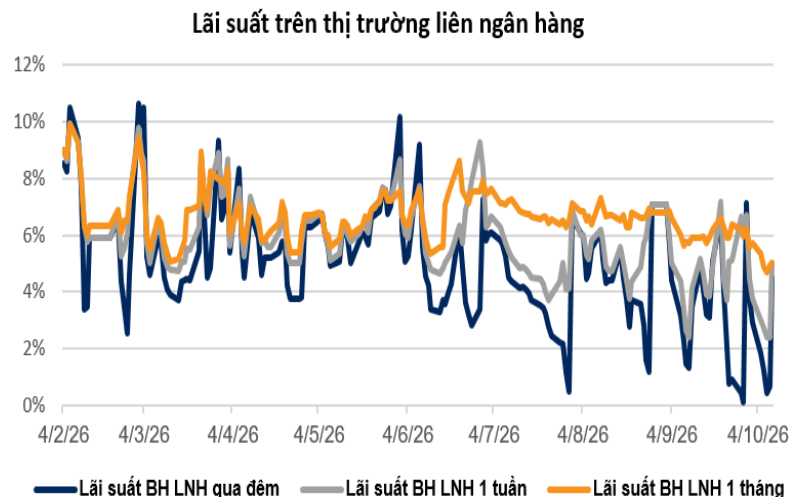
Chỉ số DXY duy trì đà tăng trong tuần qua, chủ yếu nhờ đồng EUR suy yếu trước những lo ngại về tình hình tài khóa và bất ổn chính trị tại Pháp, qua đó thúc đẩy nhu cầu đối với USD như một tài sản trú ẩn. Bên cạnh đó, lợi suất TPCP Mỹ duy trì ở mức cao cũng góp phần hỗ trợ sức mạnh của đồng USD. Ngược lại, lợi suất TPCP Mỹ giảm nhẹ trước kỳ vọng Fed sẽ không tăng lãi suất trong tháng 10, sau khi số liệu việc làm tháng 9 yếu hơn dự báo, trong khi nhu cầu tại các phiên đấu giá TPCP Mỹ tương đối tích cực. Đáng chú ý, phiên đấu giá trái phiếu kỳ hạn 30 năm ngày 8/10 ghi nhận nhu cầu tốt, góp phần kéo lợi suất kỳ hạn dài giảm khoảng 5–6 điểm cơ bản (bps) sau khi chạm mức cao nhất trong 24 năm.

Chú ý: cuộc họp tháng 10/2026 của Fed sẽ diễn ra ngày 27-28/10/2026.

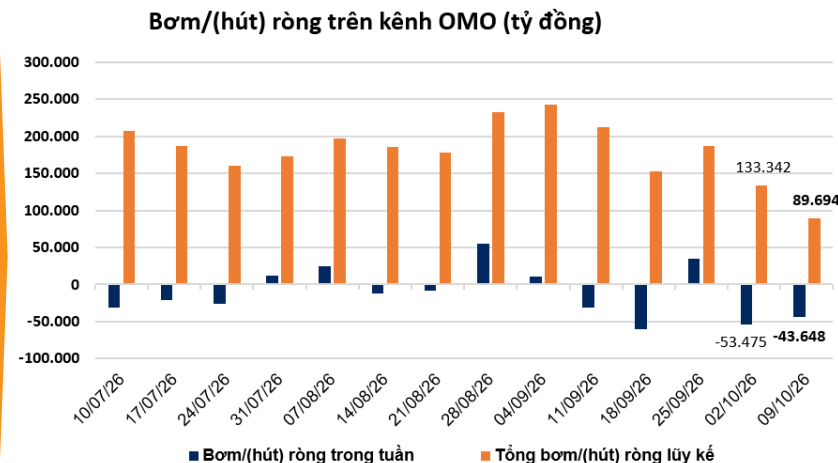
www.vndirect.com.vn

1.2 Thị trường tiền tệ VN: Thanh khoản hệ thống vẫn dồi dào, lãi suất LNH phục hồi từ vùng thấp

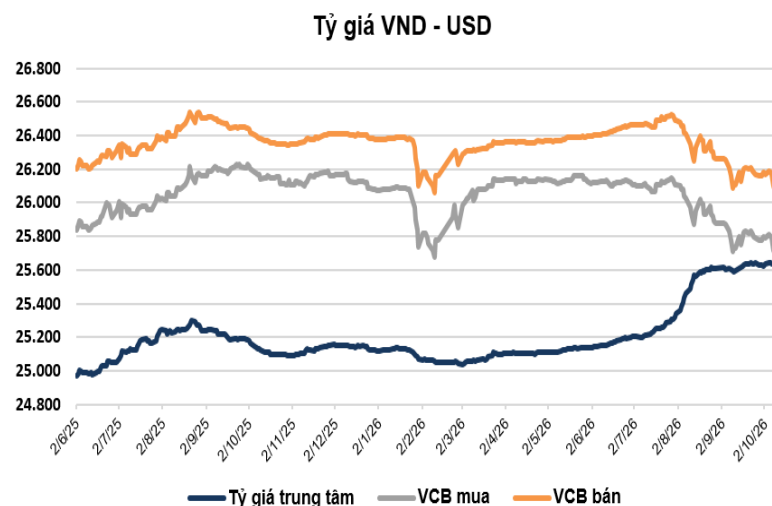
Lãi suất liên ngân hàng diễn biến trái chiều giữa các kỳ hạn. Lãi suất qua đêm tăng lên 4,5% (+156 điểm cơ bản so với tuần trước), kỳ hạn 1 tuần tăng lên 5,0% (+124 bps wow), trong khi kỳ hạn 1 tháng giảm xuống 5,0% (-71 bps wow).



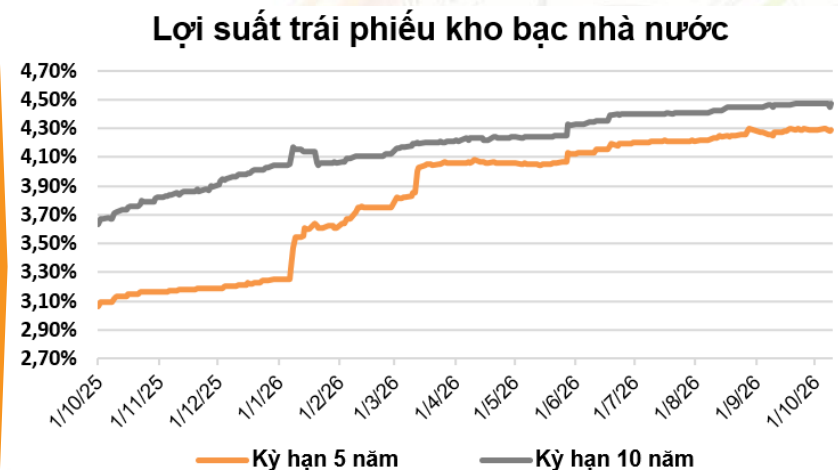
NHNN duy trì hút ròng trên kênh OMO, với giá trị hút ròng trong tuần qua đạt hơn 43,6 nghìn tỷ đồng. Tuy nhiên, lũy kế từ đầu kỳ, NHNN vẫn đang bơm ròng hơn 89,6 nghìn tỷ đồng vào hệ thống.



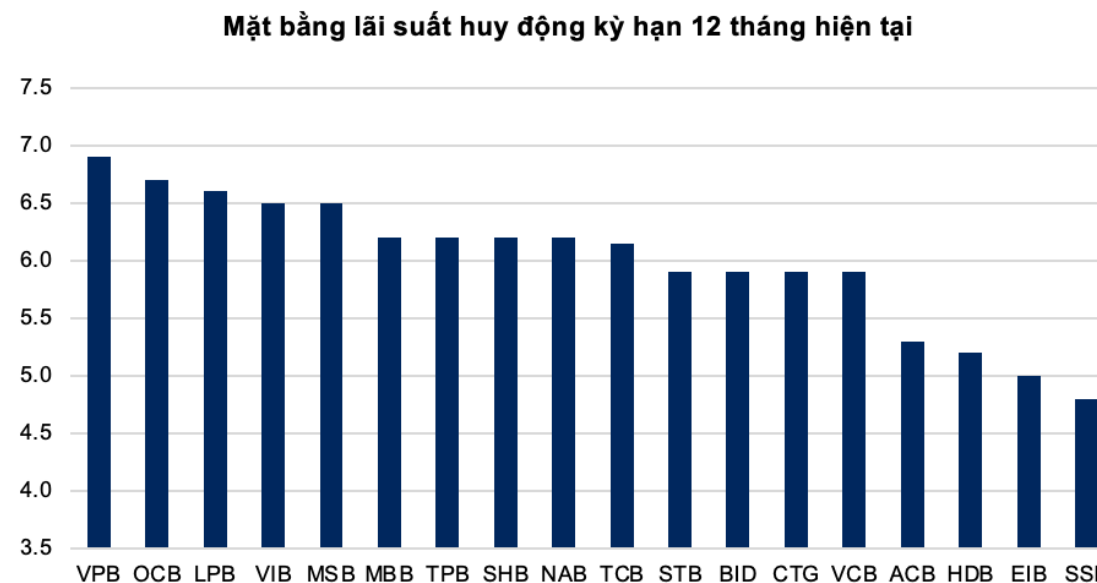
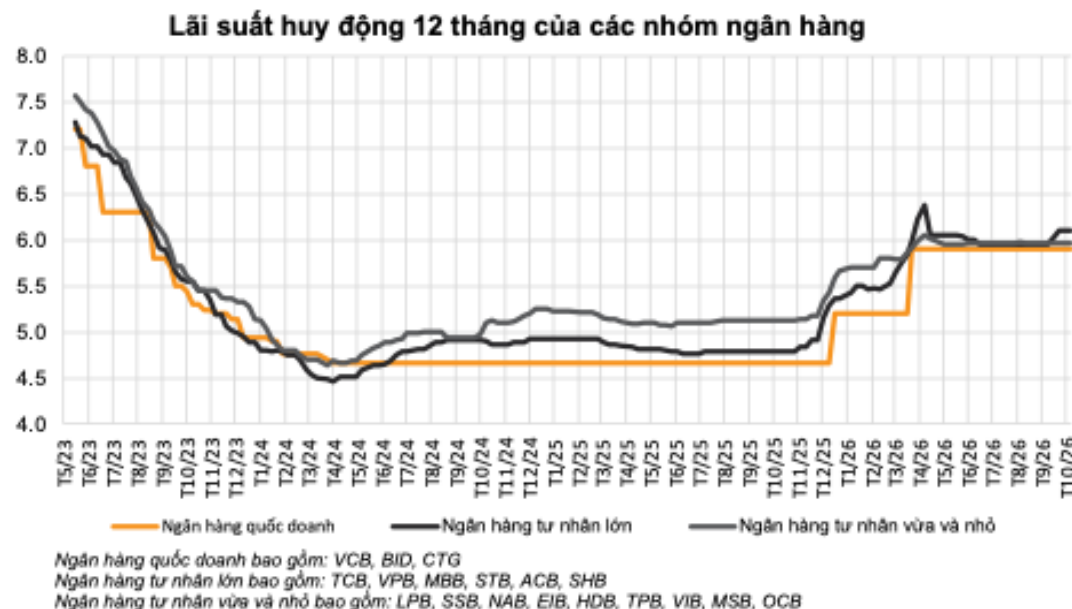
Tỷ giá USD-VND tiếp tục điều chỉnh. Hiện giá bán ra tại Vietcombank là 26.070đ giảm 0,38% với tuần trước (wow) và giảm 1,16% ytd. Tỷ giá trung tâm hiện là 25.629 đ tăng 2,09% ytd



Lợi suất TP KBNN ổn định. Lợi suất TP kỳ hạn 10 năm hiện ở mức 4,47%, không đổi so với tuần trước (wow) và tăng 43 bps kể từ đầu năm 2026 (ytd), lợi suất TP kỳ hạn 5 năm hiện ở mức 4,29% giảm 1 bps wow và tăng 106 bps ytd.



Mặt bằng lãi suất huy động 12T tiếp tục ổn định, toàn bộ nhóm ngân hàng giữ nguyên biểu lãi suất



Trong tuần 02/10/2026- 09/10/2026, mặt bằng lãi suất huy động kỳ hạn 12 tháng tại 14 NHTM duy trì ổn định ở mức 5,99% (không đổi so với tuần trước). Cả ba nhóm ngân hàng đều giữ nguyên biểu lãi suất, gồm nhóm quốc doanh (5,90%), tư nhân lớn (6,11%) và tư nhân vừa & nhỏ (5,97%), phản ánh áp lực huy động vốn chưa gia tăng trở lại và nỗ lực duy trì mặt bằng lãi suất ổn định của các NHTM.

Lãi suất huy động kỳ hạn 12 tháng hiện dao động trong khoảng 4,8%–6,9%/năm. VPB tiếp tục dẫn đầu với mức 6,9%, theo sau là OCB (6,7%) và LPB (6,6%), trong khi SSB (4,8%), EIB (5,0%) và HDB (5,2%) ở nhóm thấp nhất.

Trong khi đó, lãi suất tiết kiệm online kỳ hạn 12 tháng dao động từ 8,7%-9,4%, cao hơn nhiều so với lãi suất tại quầy khoảng hơn 3%

Lịch sự kiện quan trọng tuần này

Thời gian	Quốc gia	Thông tin công bố
Thứ Tư 14/10/2026	Mỹ	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9.2026
Thứ Năm 15/10/2026	Việt Nam	Đáo hạn hợp đồng phái sinh tháng 10.2026
	Mỹ	Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 9.2026 Doanh số bán lẻ tháng 9.2026

2.1 Thị trường chứng khoán thế giới

Diễn biến các thị trường chứng khoán thế giới và khu vực

Chỉ số	Quốc gia	1 tuần	1 tháng	Từ đầu năm 2026	1 năm
Dow Jones	Mỹ	0,93%	-0,79%	7,38%	13,58%
S&P 500	Mỹ	1,15%	2,90%	13,57%	19,21%
Nasdaq	Mỹ	0,64%	4,92%	16,54%	23,25%
Euro Stoxx 50	EU	-1,00%	-2,15%	6,75%	9,79%
FTSE 100	Anh	0,86%	-1,11%	6,25%	10,96%
Nikkei 225	Nhật Bản	1,06%	5,97%	35,33%	42,10%
Shanghai	Trung Quốc	-0,74%	-3,49%	-4,34%	-3,06%
Hang Seng	Trung Quốc	1,00%	-4,21%	-5,86%	-9,50%
Taiwan Weighted	Đài Loan	1,73%	4,51%	69,95%	80,62%
SET	Thái Lan	0,38%	-2,49%	24,06%	20,07%
KOSPI	Hàn Quốc	-5,39%	-6,04%	56,84%	86,69%
Malaysia Top 100	Malaysia	-0,72%	-3,53%	-1,95%	0,15%
STI Index	Singapore	-4,13%	-5,16%	16,26%	22,02%
IDX Composite	Indonesia	0,94%	-8,75%	-29,77%	-26,14%
PHS All Shares	Philippine	1,25%	-4,96%	-8,10%	-12,75%
VN30	Việt Nam	-0,14%	-4,79%	-7,74%	-3,48%
VNINDEX	Việt Nam	-0,15%	-3,35%	-2,77%	-0,71%

Tuần qua, chứng khoán Mỹ biến động mạnh nhưng kết tuần vẫn tăng điểm, với cả ba chỉ số chính đồng loạt đi lên. Thị trường chịu áp lực chủ yếu từ lo ngại lạm phát và lãi suất, khi lợi suất TPCP Mỹ kỳ hạn dài tăng mạnh, có thời điểm lợi suất 30 năm lên mức cao nhất trong 24 năm, gây sức ép lên nhóm cổ phiếu công nghệ và tăng trưởng. Bên cạnh đó, căng thẳng Mỹ-Iran và giá dầu tăng cao làm gia tăng lo ngại lạm phát, khiến thị trường rung lắc trong tuần. Tuy nhiên, tâm lý cải thiện về cuối tuần khi Mỹ phát tín hiệu chưa có kế hoạch tấn công Iran trước bầu cử giữa kỳ, trong khi kỳ vọng Fed giữ nguyên lãi suất trong tháng 10 gia tăng, hỗ trợ đà phục hồi của các chỉ số.

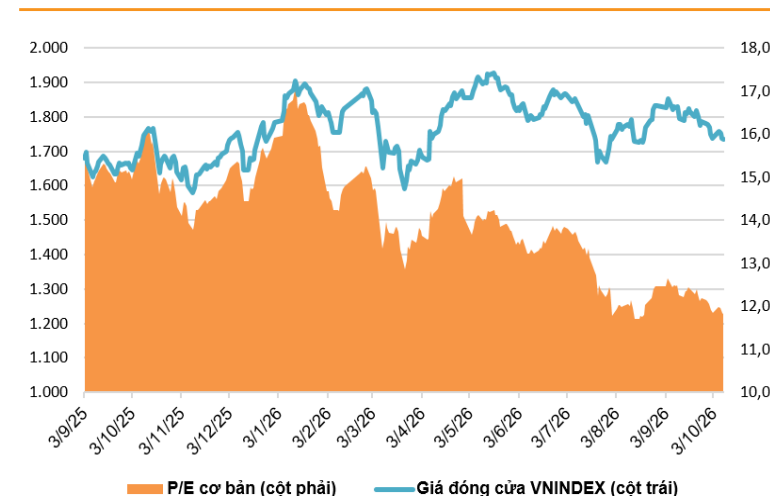
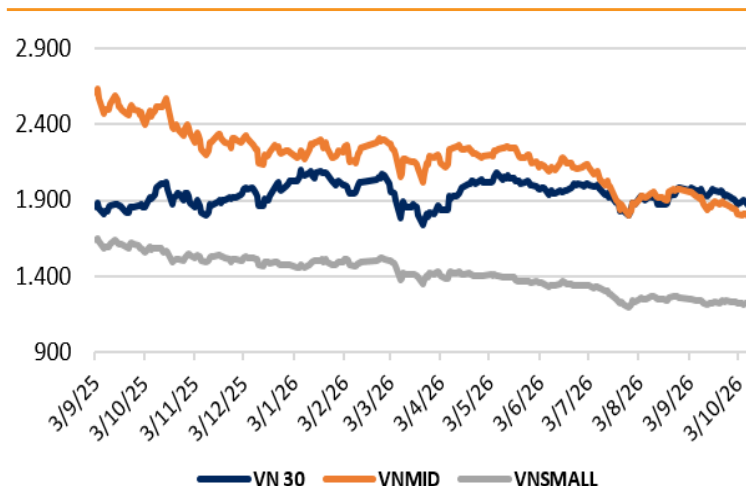
Thị trường chứng khoán châu Á diễn biến phân hóa trong tuần qua. Các thị trường Nhật Bản, Đài Loan, Philippine và Thái Lan duy trì tăng điểm, trong khi Hàn Quốc, Singapore và Việt Nam điều chỉnh.

2.2 Thị trường chứng khoán Việt Nam: VN-Index tiếp tục điều chỉnh

VN-Index điều chỉnh, kết tuần tại mức 1.735,09 điểm, giảm 0,15% sv tuần trước.

Chỉ số VN30/VNMID giảm lần lượt 0,14% và 0,29%, trong khi VNSML tăng 0,04%

P/E 12 tháng của VNINDEX đang giao dịch ở mức 11,8x.



Tuần qua, VN-Index tiếp tục điều chỉnh, đóng cửa tại 1.735,09 điểm, giảm 0,15% so với tuần trước và ghi nhận tuần giảm điểm thứ ba liên tiếp. Đà suy yếu diễn ra trên diện rộng ở nhóm vốn hóa lớn và vừa, với VN30 và VNMID lần lượt giảm 0,14% và 0,29%, trong khi VNSML gần như đi ngang. Thanh khoản trên HoSE cải thiện 11,4% so với tuần trước và cao hơn 10,9% so với bình quân 4 tuần gần nhất, tuy nhiên vẫn chưa cho thấy sự cải thiện rõ nét về dòng tiền. Đáng chú ý, nhà đầu tư nước ngoài bán ròng gần 14 nghìn tỷ đồng, tập trung chủ yếu tại MCH với giá trị hơn 9,5 nghìn tỷ đồng, làm gia tăng áp lực cung trên thị trường. Nhìn chung, VN-Index vẫn thiếu động lực phục hồi rõ ràng khi áp lực bán ròng của khối ngoại duy trì ở mức cao, trong khi dòng tiền chưa đủ mạnh để củng cố xu hướng tăng.

Thị trường chứng khoán Việt Nam

Diễn biến điểm số và thanh khoản các nhóm ngành

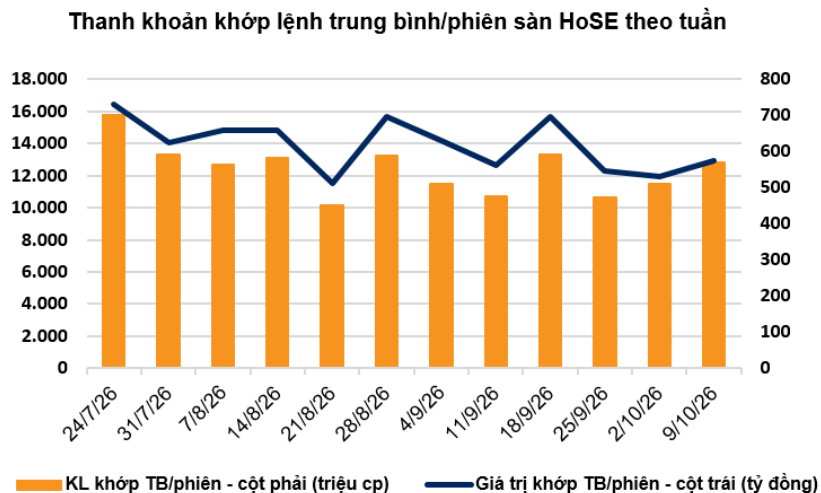
Ngành	1 tuần (%)	1 tháng (%)	Từ đầu năm 2026 (%)	P/E (lần)	P/B (lần)	% thay đổi khối lượng (1 tuần)
Bán lẻ	2,7%	5,3%	-2,3%	12,9	3,05	27,8%
Bảo hiểm	-0,1%	10,4%	13,9%	13,3	1,63	-30,7%
Bất động sản	-0,4%	-8,8%	23,4%	18,7	3,22	10,1%
Công nghệ TT	-6,6%	-14,0%	-32,0%	11,1	2,23	71,2%
Dầu khí	2,1%	9,0%	55,8%	9,3	1,77	-9,3%
Dịch vụ tài chính	-2,7%	-12,5%	-14,5%	11,2	1,37	9,8%
Hóa chất	1,0%	3,0%	18,6%	11,5	1,55	-5,8%
Ngân hàng	-0,3%	-2,5%	0,8%	8,3	1,36	28,1%
Tài nguyên cơ bản	4,2%	5,1%	19,7%	10,4	1,43	-3,0%
Thực phẩm & Đồ uống	1,9%	-0,1%	-2,9%	14,43	2,60	20,6%
Viễn thông	-4,2%	-6,5%	12,7%	17,2	5,32	6,5%
Xây dựng & Vật liệu	0,1%	-2,9%	-1,3%	10,8	1,19	7,2%
VN-Index	-0,15%	-5,1%	-2,8%	11,83	1,93	11,4%

Tuần qua, các nhóm ngành trên HoSE diễn biến phân hóa cả về điểm số và thanh khoản, cho thấy dòng tiền có xu hướng luân chuyển thay vì lan tỏa đồng đều. Tài nguyên cơ bản (+4,2%), bán lẻ (+2,7%), dầu khí (+2,1%) và thực phẩm & đồ uống (+1,9%) dẫn đầu đà tăng; đáng chú ý, thanh khoản ngành bán lẻ và thực phẩm & đồ uống tăng lần lượt 27,8% và 20,6%, cho thấy dòng tiền có xu hướng gia tăng tại các nhóm này.

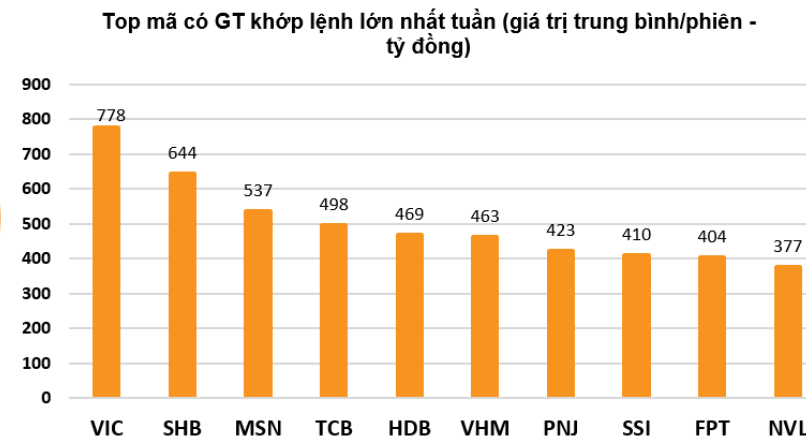
Ngược lại, công nghệ thông tin (-6,6%) và viễn thông (-4,2%) giảm mạnh, trong bối cảnh khối lượng giao dịch tăng lần lượt 71,2% và 6,5%, cho thấy áp lực bán gia tăng, đặc biệt tại nhóm công nghệ thông tin. Đáng chú ý, thanh khoản ngành ngân hàng tăng 28,1% dù chỉ số giảm 0,3%, trong khi dịch vụ tài chính giảm 2,7% với khối lượng giao dịch tăng 9,8%, phản ánh sự giằng co và áp lực điều chỉnh tại nhóm cổ phiếu tài chính.

Thanh khoản cải thiện nhưng vẫn ở mức thấp

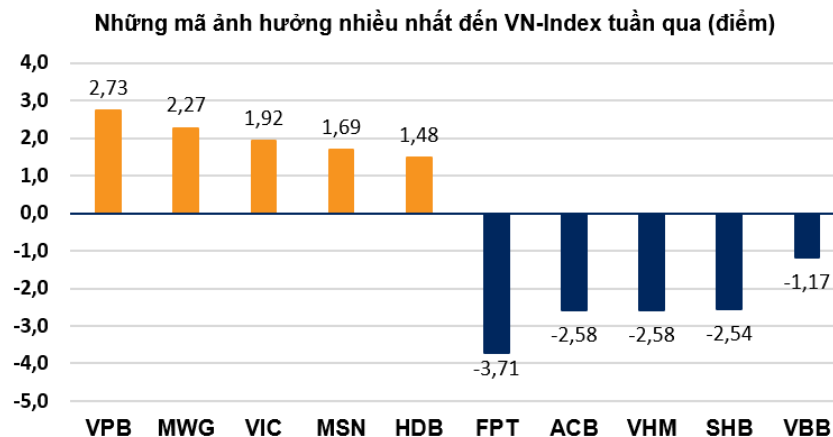
Thanh khoản trên sàn HOSE đạt trung bình hơn 567 triệu cp/phần, tăng 11,4% so với tuần trước và cao hơn 10,9% so với trung bình 4 tuần gần nhất.



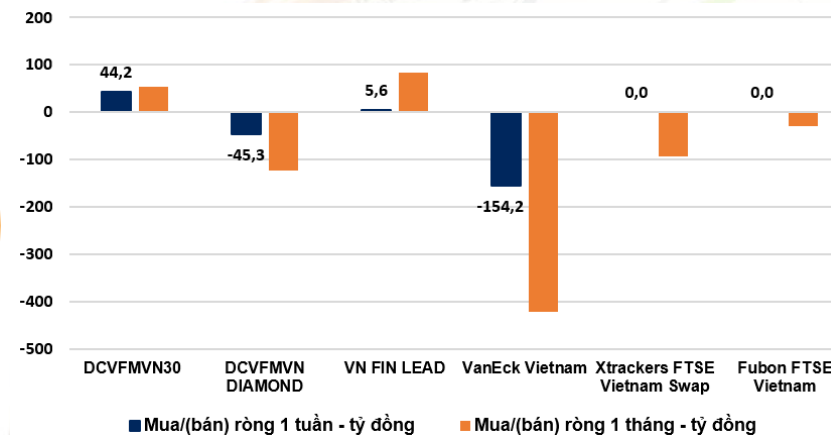
VIC là mã có giá trị khớp lệnh lớn nhất trong tuần với giá trị khớp lệnh trung bình là 778 tỷ đồng/phần, theo sau là các mã SHB và MSN với giá trị khớp lệnh trung bình/phần lần lượt là 644 tỷ đồng và 537 tỷ đồng.



Các cổ phiếu ảnh hưởng mạnh nhất đến VN-Index trong tuần qua (mức tác động đến VNIndex - điểm)

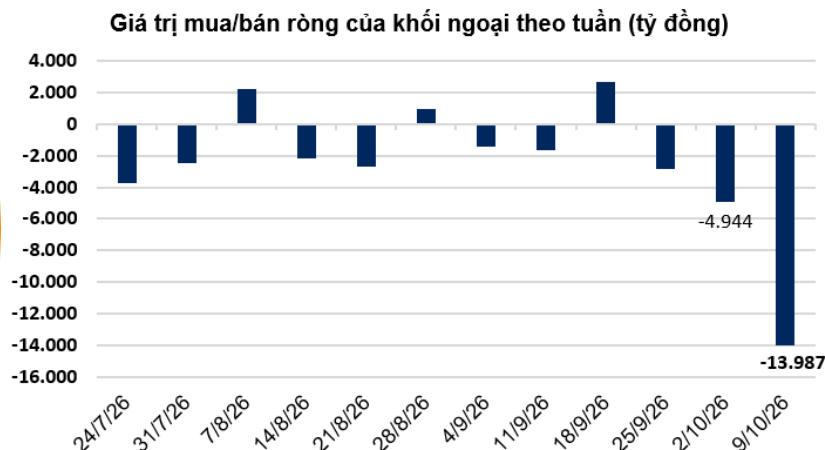


Giao dịch mua bán ròng của một số quỹ ETF lớn trong tuần qua.

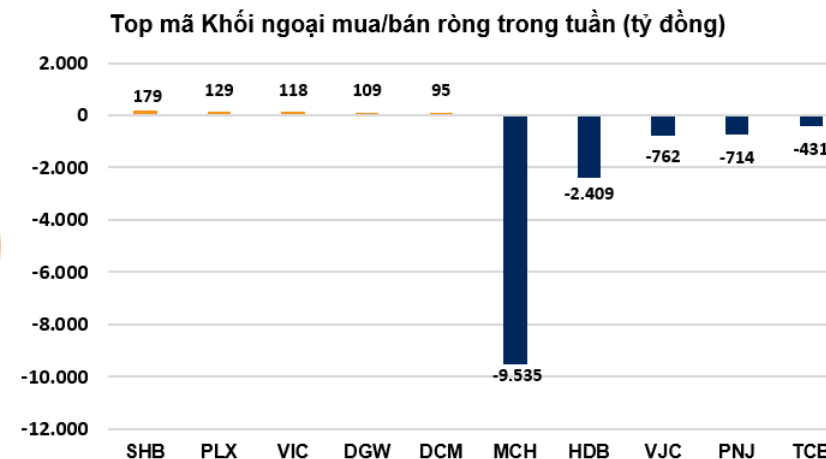


Nhà đầu tư nước ngoài gia tăng bán ròng

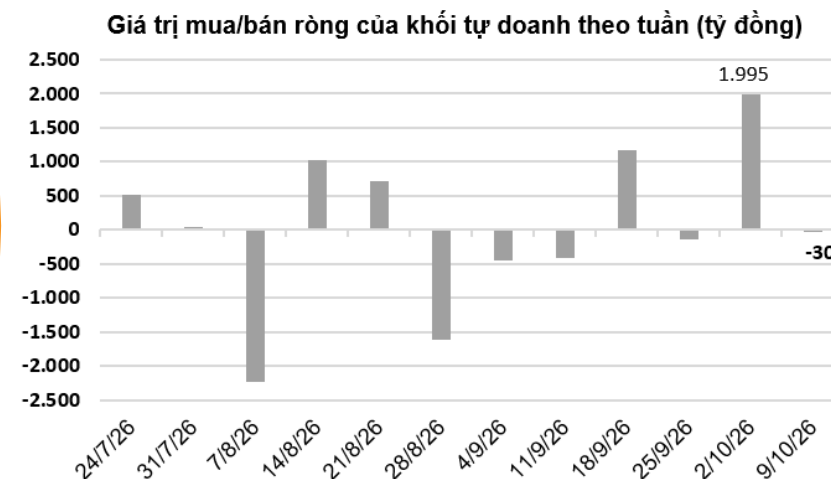
Nhà đầu tư nước ngoài gia tăng bán ròng, giá trị bán ròng trên sàn Hose trong tuần qua của nhà đầu tư nước ngoài là 13.987 tỷ đồng.



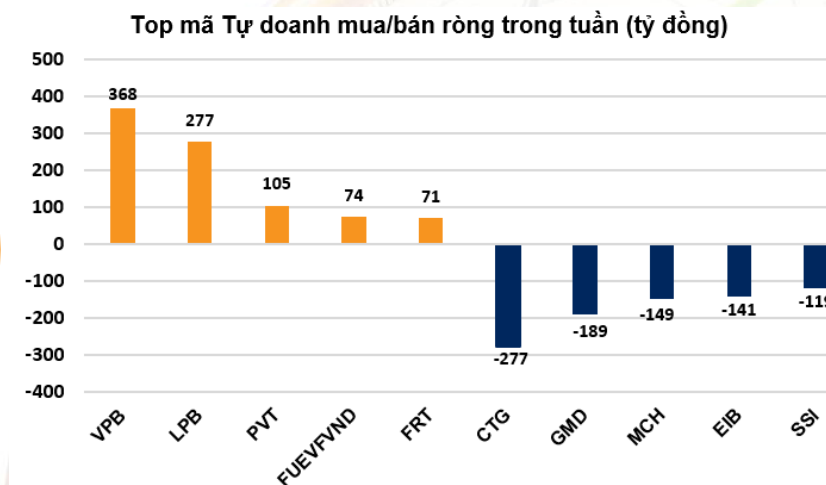
Trong tuần qua SHB là mã được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng nhiều nhất với giá trị mua ròng 179 tỷ đồng. Trong khi MCH là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị bán ròng 9.535 tỷ đồng.



Khối tự doanh chuyển sang bán ròng nhẹ, giá trị bán ròng trên sàn Hose trong tuần qua của khối tự doanh là 30 tỷ đồng.



Trong tuần qua VPB là mã được khối tự doanh mua ròng mạnh nhất với giá trị mua ròng 368 tỷ đồng, trong khi CTG là mã được khối này bán ròng mạnh nhất với giá trị bán ròng là 277 tỷ đồng.



Khối Phân Tích & Tư Vấn Đầu Tư

CTCP Chứng khoán VNDIRECT

 1 Nguyễn Thượng Hiền – Hai Bà Trưng – Hà Nội

 Điện thoại: +84 2439724568

 Email: research@vndirect.com.vn

 Website: <https://vndirect.com.vn>

